ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LĨNH TOẠI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 179 /TB-UBND	*Lĩnh Toại, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

THÔNG BÁO
Kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để tổ chức cuộc đấu giá quyền sử dụng đất ở cho cá nhân tại xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Quyết định số 569/QĐ-UBND ngày 14/5/2026 của Chủ tịch UBND xã Lĩnh Toại về việc kiện toàn Ban quản lý thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Lĩnh Toại;

Căn cứ Quyết định số 736/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Lĩnh Toại về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất ở cho cá nhân tại xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 20/10/2026 của Chủ tịch UBND xã Lĩnh Toại về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất ở cho cá nhân tại xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND xã Lĩnh Toại: số 756/QĐ-UBND ngày 28/6/2026 về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất ở cho cá nhân tại xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa; số 781/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc đấu giá quyền sử dụng đất ở cho cá nhân tại xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa; số 1435/QĐ-UBND ngày 22/10/2026 về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất ở cho cá nhân tại xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa; số 1452/QĐ-UBND ngày 26/10/2026 về việc đấu giá quyền sử dụng đất ở cho cá nhân tại xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Thông báo số 174/TB-UBND ngày 2//10/2026 của Chủ tịch UBND xã Lĩnh Toại về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để tổ chức cuộc đấu giá quyền sử dụng đất ở cho cá nhân tại xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa;

Xét Biên bản họp Ban quản lý thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Lĩnh Toại ngày 02/11/2026.

UBND xã Lĩnh Toại thông báo kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để tổ chức cuộc đấu giá quyền sử dụng đất ở cho cá nhân tại xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa như sau:

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất ở tại mặt bằng chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Gốc Bàng thôn Tùng Thi, xã Hà Hải đã được Chủ tịch UBND huyện Hà Trung phê duyệt tại Quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 19/4/2021; Mặt bằng chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư UBND xã cũ, xã Hà Thái, huyện Hà Trung đã được Chủ tịch UBND huyện Hà Trung phê duyệt tại Quyết định số 7871/QĐ-UBND ngày 28/9/2021; Mặt bằng điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu Trung Tâm xã Hà Lai, huyện Hà Trung đã được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 3048/QĐ-UBND ngày 12/7/2021; Mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Điểm xen cư

khu trước cửa trạm y tế, thôn Yên Thôn, xã Hà Hải đã được Chủ tịch UBND huyện Hà Trung phê duyệt tại Quyết định số 7029/QĐ-UBND ngày 04/11/2016; Mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Điểm xen cư khu trường mầm non Yên Tùng cũ, thôn Yên Thôn, xã Hà Hải đã được Chủ tịch UBND huyện Hà Trung phê duyệt tại Quyết định số 305/QĐ-UBND ngày 22/01/2020;.

2. Giá khởi điểm: Theo Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 28/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Lĩnh Toại về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất ở cho cá nhân tại xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 22/10/2026 của UBND xã Lĩnh Toại về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất ở cho cá nhân tại xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa.

3. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty Đấu giá Hợp danh Vạn Thành An, Địa chỉ: Số 3 Lý Văn Phức, P. Tân Định, TP Hồ Chí Minh.

Tổng số điểm: **99 điểm.**

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do (nếu có): Không.

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá Hợp danh Vạn Thành An
I	**Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố**	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
II	**Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá:**	**19**
1.	***Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá***	***10***
1.1	*Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc*	*5*
1.2	*Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện*	*5*
2.	***Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá***	***5***
2.1	*Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)*	*2*
2.2	*Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)*	*3*

3.	***Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên***	***2***
	Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp	
4.	***Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến***	***1***
5.	***Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá***	***1***
Ill	**Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả** *(Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)*	**16**
1.	***Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao***	***4***
1.1	*Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả*	*2*
1.2	*Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả*	*2*
2.	***Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)***	***4***
3.	***Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá***	***4***
3.1	*Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật*	*2*
3.2	*Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá*	*2*
4.	***Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá***	***4***
IV	**Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản**	**57**
1.	***Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)***	***15***
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
1.1	*Dưới 20 cuộc đấu giá*	
1.2	*Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá*	
1.3	*Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá*	
1.4	*Từ 70 cuộc đấu giá trở lên*	*15*
2.	***Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề***	***7***
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
2.1	*Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)*	
2.2	*Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành*	
2.3	*Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành*	
2.4	*Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên*	*7*
3.	***Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề*** (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan)	***7***
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	

3.1	*Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)*	
3.2	*Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc*	
3.3	*Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc*	
3.4	*Từ 50 cuộc trở lên*	*7*
4.	***Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên*** (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)	***3***
	Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	
4.1	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm*	*3*
4.2	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức:*	
	Số điểm của B = (U x 3)/Y	
4.3	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = (V x 3)/Y*	
5.	***Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực)***	***7***
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
5.1	*Có thời gian hoạt động dưới 05 năm*	
5.2	*Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm*	
5.3	*Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm*	
5.4	*Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên*	*7*
6.	***Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản***	***4***
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
6.1	*01 đấu giá viên*	
6.2	*Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên*	
6.3	*Từ 05 đấu giá viên trở lên*	*4*
7.	***Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản)***	***4***

	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
7.1	*Dưới 05 năm*	
7.2	*Từ 05 năm đến dưới 10 năm*	
7.3	*Từ 10 năm trở lên*	*4*
8.	***Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề***	***5***
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
8.1	*Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên*	
8.2	*Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên*	
8.3	*Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên*	*5*
9.	***Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)***	**5**
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
9.1	*Dưới 50 triệu đồng*	
9.2	*Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng*	
9.3	*Từ 100 triệu đồng trở lên*	*5*
V	**Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định**	**7**
1	**Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá**	**3**
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
1.1	*Có từ 10 cuộc đấu giá thành quyền sử dụng đất trở lên*	*3*
1.2	*Có từ 05 cuộc đến dưới 10 cuộc đấu giá thành quyền sử dụng đất*	
1.3	*Có từ 01 cuộc đến dưới 05 cuộc đấu giá thành quyền sử dụng đất*	
1.4	*Không có cuộc nào hoặc không có tài liệu chứng minh*	
2	**Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh nơi có tài sản đấu giá.**	**1**
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
2.1	*Có trụ sở chính tại tỉnh Thanh Hóa*	
2.2	*Có chi nhánh tại tỉnh Thanh Hóa*	*1*
2.3	*Không có trụ sở chính và chi nhánh tại tỉnh Thanh Hóa*	
3	**Từ ngày 01/01/2026 đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đã tổ chức đấu giá thành các hợp đồng đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất ở theo quy định của phápluật về đất đai trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá**	**2**
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
3.1	*Có từ 05 hợp đồng đấu giá thành quyền sử dụng đất ở trở lên*	*2*
3.2	*Có từ 01 đến 04 hợp đồng đấu giá thành quyền sử dụng đất ở*	

3.3	*Chưa có hợp đồng nào hoặc không có tài liệu chứng minh*	
4	**Phương án tổ chức tuyên truyền, công khai thông tin đấu giá nhằm thu hút người tham gia đấu giá** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	**1**
4.1	*Có phương án đăng tải đầy đủ trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia, Trang thông tin điện tử của tổ chức đấu giá, báo điện tử, báo giấy; đồng thời xây dựng kế hoạch tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội hoặc hình thức phù hợp khác để mở rộng đối tượng tham gia đấu giá*	*1*
4.2	*Không có phương án hoặc Phương án chưa cụ thể, không thể hiện rõ biện pháp thực hiện, không có phương án hoặc bài tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của tổ chức đấu giá, báo điện tử, báo giấy, phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội*	
Tổng số điểm		**99**

Nơi nhận:
- Cổng thông tin điện tử QG về ĐG tài sản;
- Văn phòng UBND tỉnh (để đăng Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh Thanh Hóa);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã (để đăng tải trên cổng TT điện tử của UBND xã);
- Các phòng: Kinh tế, Văn hóa - Xã hội
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- BQL theo QĐ số 569/QĐ-UBND ngày 14/5/2026;
- Lưu: VT, KT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Hợp